ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI

Trường Mầm non xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên

DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ
CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN ĐÁNH GIÁ NGOÀI

TT	Họ và tên, cơ quan công tác	Trách nhiệm được giao	Chữ ký
1	Lò Thị Thời- Phó giám đốc, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trưởng đoàn	
2	Nguyễn Tuấn Anh - Phó trưởng phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục - Sở Giáo dục và Đào tạo	Phó trưởng đoàn	
3	Nguyễn Thị Huệ- Chuyên viên phòng GDMN- Sở Giáo dục và Đào tạo	Thư ký	
4	Phạm Thu Phương- Hiệu trưởng, Trường mầm non Mường Toong, huyện Mường Nhé	Thành viên	
5	Bùi Thị Xuyến- Hiệu trưởng Trường Mầm non Mường Thín, huyện Tuần Giáo	Thành viên	
6	Lường Thị Xuân- Phó hiệu trưởng, Trường Mầm non Ẳng Nưa, huyện Mường Ảng	Thành viên	
7	Nguyễn Thị Thanh Thủy- Phó hiệu trưởng, Trường Mầm non Sơn Ca, thành phố Điện Biên Phủ	Thành viên	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI

Trường Mầm non xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên

DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ
CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN ĐÁNH GIÁ NGOÀI

TT	Họ và tên, cơ quan công tác	Trách nhiệm được giao	Chữ ký
1	Lò Thị Thời- Phó giám đốc, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trưởng đoàn	
2	Nguyễn Tuấn Anh - Phó trưởng phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục - Sở Giáo dục và Đào tạo	Phó trưởng đoàn	
3	Nguyễn Thị Huệ- Chuyên viên phòng GDMN- Sở Giáo dục và Đào tạo	Thư ký	
4	Phạm Thu Phương- Hiệu trưởng, Trường mầm non Mường Toong, huyện Mường Nhé	Thành viên	
5	Bùi Thị Xuyến- Hiệu trưởng Trường Mầm non Mường Thín, huyện Tuần Giáo	Thành viên	
6	Lường Thị Xuân- Phó hiệu trưởng, Trường Mầm non Ẳng Nưa, huyện Mường Ảng	Thành viên	
7	Nguyễn Thị Thanh Thủy- Phó hiệu trưởng, Trường Mầm non Sơn Ca, thành phố Điện Biên Phủ	Thành viên	

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Mục lục	2
Phần I. TỔNG QUAN	5
1. Giới thiệu	5
2. Tóm tắt quá trình đánh giá ngoài	5
3. Tóm tắt kết quả đánh giá ngoài	6
4. Những điểm mạnh của trường	9
5. Những điểm yếu của trường	12
Phần II. ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ	13
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	13
Tiêu chí 1.1. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	13
Tiêu chí 1.2. Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	14
Tiêu chí 1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.	15
Tiêu chí 1.4. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	16
Tiêu chí 1.5. Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo	17
Tiêu chí 1.6. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	18
Tiêu chí 1.7. Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	20
Tiêu chí 1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục	21
Tiêu chí 1.9. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	22
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	23
Đánh giá chung về tiêu chuẩn 1	24
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên	25
Tiêu chí 2.1. Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	25
Tiêu chí 2.2. Đối với giáo viên	26
Tiêu chí 2.3. Đối với nhân viên	28
Đánh giá chung về tiêu chuẩn 2	29
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị	30
Tiêu chí 3.1. Diện tích, khuôn viên và sân vườn	30
Tiêu chí 3.2. Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng	32

phục vụ học tập	
Tiêu chí 3.3. Khối phòng hành chính – quản trị	33
Tiêu chí 3.4. Khối phòng tổ chức ăn	34
Tiêu chí 3.5. Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi	35
Tiêu chí 3.6. Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	36
Đánh giá chung về tiêu chuẩn 3	37
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	38
Tiêu chí 4.1. Ban đại diện cha mẹ trẻ	38
Tiêu chí 4.2. Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.	39
Đánh giá chung về tiêu chuẩn 4	40
Tiêu chuẩn 5: Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ	41
Tiêu chí 5.1. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non	41
Tiêu chí 5.2. Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ	42
Tiêu chí 5.3. Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ	43
Tiêu chí 5.4. Kết quả giáo dục	45
Đánh giá chung về tiêu chuẩn 5	46
Phần III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ	47

Phần I: TỔNG QUAN

1. Giới thiệu

Đoàn đánh giá ngoài Trường Mầm non xã Thanh Nưa được thành lập theo quyết định số 3013/QĐ-SGDĐT ngày 30/9/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Thành lập các Đoàn đánh giá ngoài để công nhận trường mầm non, trường phổ thông đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia năm học 2020 - 2021, lần 2.

Bản báo cáo này khái quát quá trình đánh giá ngoài, các kết quả đạt được và những kiến nghị đối với Trường Mầm non xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên.

2. Tóm tắt quá trình đánh giá ngoài

Ngay sau khi được Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phổ biến và giao nhiệm vụ, đoàn đánh giá ngoài Trường Mầm non xã Thanh Nưa đã tiến hành họp vào ngày 13/10/2020 để công bố Quyết định thành lập Đoàn đánh giá ngoài và thống nhất cách thức làm việc:

Thông qua kế hoạch làm việc của Đoàn đánh giá ngoài *(có kế hoạch kèm theo)*.

Các thành viên nhận tài liệu, tiếp tục nghiên cứu các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Báo cáo tự đánh giá của Trường Mầm non xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên.

Ngày 14,15/10/2020, họp toàn đoàn để thông qua báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ tự đánh giá của Trường Mầm non xã Thanh Nưa, đưa ra các kiến nghị, thống nhất kế hoạch khảo sát sơ bộ và khảo sát chính thức tại trường và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong đoàn.

Từ ngày 11 đến ngày 12/11/2020, Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức tại Trường Mầm non xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên. Trong quá trình khảo sát chính thức, theo nhiệm vụ được phân công, các thành viên đã rà soát từng tiêu chí, tiêu chuẩn trong báo cáo tự đánh giá của trường, đối chiếu các nội dung trong báo cáo tự đánh giá với yêu cầu của bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường mầm non, đối chiếu các minh chứng nhà trường đã thu thập với các nội hàm của chỉ báo trong từng tiêu chí thuộc các tiêu chuẩn. Đoàn đã tham quan quang cảnh, khuôn viên, cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường; một số thành viên đã tiến hành trao đổi với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về những vấn đề quan tâm.

Đoàn đánh giá ngoài kết thúc chuyến khảo sát chính thức vào 16h30 ngày 12/11/2020. Sau 05 ngày, các thành viên đã nộp cho trưởng đoàn các phiếu đánh

giá tiêu chí đã được ghi bổ sung những phát hiện mới thu được trong chuyến khảo sát chính thức.

3. Tóm tắt kết quả đánh giá ngoài

a) Tính phù hợp của báo cáo tự đánh giá

- Việc mô tả các hoạt động liên quan đến tiêu chí: Báo cáo tự đánh giá có đầy đủ cấu trúc theo Hướng dẫn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non; có đủ danh mục, cơ sở dữ liệu, nội dung đánh giá đảm bảo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐTngày 22 tháng 8 năm 2018 Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

- Việc đánh giá, nhận định (điểm mạnh, điểm yếu, nguyên nhân): Nhà trường xác định điểm mạnh, điểm yếu cơ bản sát với mô tả hiện trạng và thực tế của nhà trường.

- Việc đưa ra những vấn đề cần cải tiến chất lượng và biện pháp, giải pháp thực hiện của nhà trường: Đã xây dựng được kế hoạch cải tiến chất lượng cho từng tiêu chí, đưa ra những biện pháp phù hợp nhằm phát huy những điểm mạnh khắc phục những điểm yếu, rõ ràng, cụ thể về thời gian, dự kiến nguồn nhân lực, vật lực và tài chính để thực hiện.

- Tính chính xác và đầy đủ của các minh chứng: Trường đã thực hiện việc mã hóa thông tin minh chứng theo nội hàm của từng chỉ báo thuộc các tiêu chí đánh giá, minh chứng được xác định tương đối đầy đủ, chính xác, đáp ứng được việc mô tả hiện trạng, xác định điểm mạnh, điểm yếu và kế hoạch cải tiến đã đưa ra.

- Ngữ pháp: Báo cáo tự đánh giá được trình bày theo đúng hướng dẫn, mô tả được hiện trạng, cách diễn đạt câu từ trong báo cáo tương đối đảm bảo, cấu trúc ngữ pháp cụ thể rõ ràng với từng nội dung của các tiêu chí đánh giá.

b) Tính bao quát bộ tiêu chuẩn đánh giá

- Nhà trường đã thống kê đầy đủ cơ sở dữ liệu theo từng năm đúng quy định, trình bày trong 5 năm về số lớp, học sinh, cơ sở vật chất, đội ngũ; nêu đầy đủ về tình hình chung của nhà trường về việc thành lập trường, quá trình xây dựng và phát triển, tình hình về cơ sở vật chất, số lớp số học sinh...

- Nội dung đánh giá được trình bày đủ các tiêu chí thuộc 5 tiêu chuẩn: Tổ chức và quản lý nhà trường; Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; Cơ sở vật chất thiết bị dạy và học; Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội; Hoạt động và chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; có số lượng và tỷ lệ % cụ thể cho

các tiêu chí đạt và không đạt ở mức 1,2 và 3. Đưa ra được mức độ đạt được của nhà trường về kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia.

c) Những tiêu chí chưa được trường phân tích, đánh giá đầy đủ hoặc thiếu minh chứng dẫn đến thiếu cơ sở để khẳng định tiêu chí đó đạt hay không đạt: Không có.

d) Tổng hợp kết quả tự đánh giá và đánh giá ngoài: Đánh giá các tiêu chí mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả tự đánh giá				Kết quả đánh giá ngoài			
	Không đạt	Đạt			Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1								
Tiêu chí 1.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.6		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x			x	x	
Tiêu chuẩn 2								
Tiêu chí 2.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x		x	x	x

Tiêu chuẩn 3								
Tiêu chí 3.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.3		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.4		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.5		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x			x	x	
Tiêu chuẩn 4								
Tiêu chí 4.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chuẩn 5								
Tiêu chí 5.1		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 5.2		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x	x		x	x	x
Tiêu chí 5.4		x	x	x		x	x	x
Cộng		**25**	**25**	**19**	**0**	**25**	**25**	**19**

Kết quả: Đạt Mức 3.

đ) Nhận xét chung về quá trình tự đánh giá và báo cáo tự đánh giá:

Nhà trường đã thực hiện quá trình tự đánh giá đúng theo quy định: Thành lập Hội đồng tự đánh giá; lập kế hoạch tự đánh giá; thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng; đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí; viết báo cáo tự đánh giá; công bố báo cáo tự đánh giá; triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá.

Báo cáo tự đánh giá trình bày cơ bản đúng theo thể thức văn bản quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ và theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nội dung trình bày ngắn gọn, rõ ràng, chính xác, đủ các nội dung liên quan đến các tiêu chí thuộc 5 tiêu chuẩn được đánh giá, phản ánh thực trạng chất lượng của nhà trường và sự cam kết thực hiện các hoạt động

cải tiến chất lượng; Các tiêu chí đã đánh giá đầy đủ việc mô tả hiện trạng, xác định điểm mạnh, điểm yếu, kế hoạch cải tiến chất lượng và tự đánh giá.

4. Những điểm mạnh của nhà trường

4.1. Tổ chức và quản lý nhà trường

Nhà trường đã xây dựng phương hướng chiến lược và phát triển nhà trường và được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại trường; hằng năm có các giải pháp giám sát và định kì rà soát, bổ sung, điều chỉnh việc thực hiện phương hướng, chiến lược phát triển; có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ và cộng đồng.

Xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường và các hội đồng khác hoạt động nhằm góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, Chi bộ Đảng của trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nhiều năm liền được công nhận: "Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"; các đoàn thể trong nhà trường hoạt động theo quy định và có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

Nhà trường có hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức đảm bảo theo quy định, có kế hoạch hoạt động và đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường và đề xuất thực hiện các chuyên đề chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Nhà trường có 11 nhóm, lớp với 286 trẻ (04 nhóm với 76 trẻ; 07 lớp mẫu giáo với 210 trẻ). Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo đảm bảo quy định. 100% số trẻ được tổ chức ăn bán trú tại trường và học 2 buổi/ngày.

Nhà trường thực hiện tốt công tác quản lý tài chính theo quy định, lưu trữ hồ sơ đầy đủ, có kế hoạch chi tiêu nội bộ theo từng năm. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc chi tiêu tài chính từ khâu lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán công khai minh bạch, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kì tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành. Nhà trường ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường. Tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Nhà trường có các biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt

động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học luôn được nhà trường quan tâm, cụ thể: cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn; có phương án đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; trường được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Có hộp thư góp ý và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo tốt công tác an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

Không có hiện tượng kì thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

4.2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Nhà trường có hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn theo quy định; có thời gian công tác liên tục trong ngành Giáo dục mầm non, yêu nghề mến trẻ, tận tụy với công việc, có phẩm chất đạo đức tốt được giáo viên, nhân viên trong trường và nhân dân địa phương tín nhiệm; hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng được đánh giá xếp loại khá trở lên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm...

Trường có đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo quy định; giáo viên yêu nghề, có kỹ năng nghề nghiệp, khả năng ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, nắm vững Chương trình Giáo dục mầm non, cụ thể: 100% giáo viên đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên trong đó loại tốt 31,8%; không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bị kỷ luật.

Nhân viên của trường có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm; được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực; hằng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

4.3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Nhà trường có diện tích, khuôn viên và các công trình đảm bảo theo quy định của Điều lệ Trường mầm non cụ thể: Có tổng diện tích đất sử dụng của nhà trường

là 4.285m^{2,} diện tích bình quân trên trẻ là 15m^2/trẻ, các công trình của nhà trường được xây dựng kiên cố và bán kiên cố; có biển tên trường, khuôn viên có tường bao quanh; có hệ thống cống rãnh hợp vệ sinh; sân chơi được quy hoạch, thiết kế phù hợp, có cây xanh và được cắt tỉa đẹp, có vườn cây cho trẻ chăm sóc, khám phá, có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có đủ thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non; sân chơi đảm bảo an toàn và có đồ chơi ngoài trời theo quy định.

Có phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ trang trí phù hợp, có đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho cô và trẻ; khối phòng hành chính quản trị có đủ các phòng theo quy định; có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học và âm nhạc.

Bếp ăn của trường được sắp xếp theo quy trình bếp một chiều, có đầy đủ đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú; đảm bảo quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nhà trường có đồ dùng, đồ chơi theo danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non; các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi ngoài danh mục quy định đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ và sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; nhà trường thường xuyên tiến hành kiểm tra, kiểm kê tài sản hàng năm và lập kế hoạch sửa chữa, mua sắm phù hợp.

4.4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường. Các lớp có Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhóm, lớp và hoạt động theo đúng Điều lệ; công tác tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ luôn được nhà trường chú trọng và thông qua nhiều hình thức: các cuộc họp phụ huynh học sinh, trao đổi trực tiếp, pa nô áp phích, góc tuyên truyền của các lớp. Giáo viên phụ trách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo thường xuyên trao đổi thông tin của trẻ trong ngày về tình hình ăn, ngủ và các hoạt động khác với cha mẹ học sinh; nhà trường làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, có nhiều hình thức phối hợp đối với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân ở địa phương để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn cho trẻ.

Nhà trường tạo điều kiện để trẻ được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội ở địa phương, góp phần giáo dục nhận thức cho trẻ về bản sắc văn hóa dân tộc, các hoạt động giáo dục trong nhà trường gắn liền với đặc thù văn hóa địa phương, trẻ được học và chơi các trò chơi dân gian, hát các bài hát dân ca của các dân tộc trên địa bàn.

Nhà trường đã làm tốt công tác huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân đúng quy định: Từ năm học 2016-2017 đến năm

học 2020-2021 nhà trường đã huy động được các nguồn xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân trên 756 triệu đồng và trên 2000 ngày công để tu sửa cơ sở vật chất, xây dựng phòng học (điểm trường Hạ Thanh); phòng chức năng; hỗ trợ sách, đồ chơi ngoài trời, quần áo cho trẻ; làm khu trải nghiệm cho trẻ hoạt động; xây dựng cảnh quan, môi trường trong và ngoài lớp học.

4.5. Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

Nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục mầm non và xây dựng kế hoạch phát triển Chương trình phù hợp quy định về chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo, với điều kiện thực tế của nhà trường, đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ.

Nhà trường thực hiện linh hoạt các phương pháp giáo dục, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường; tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, học tập. Hằng năm tổng kết, đánh giá thực hiện Chương trình giáo dục của nhà trường, từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Nhà trường tổ chức môi trường trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm "chơi mà học, học bằng chơi".

Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe: Nhà trường phối hợp với y tế xã tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ định kì cho trẻ; 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định. 100% trẻ suy dinh dưỡng được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Nhà trường đã tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ qua giờ đón, trả trẻ, qua họp phụ huynh; qua hình ảnh tuyên truyền…Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định.

Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ: Tỷ lệ chuyên cần của trường hằng năm đạt 97% đối với trẻ 5 tuổi; 95% đối với trẻ dưới 5 tuổi. Hằng năm tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về chiều cao và cân nặng đạt 95,0% trở lên. Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non đạt 100%.

5. Những điểm yếu cơ bản của nhà trường

- Nhà trường có 01 lớp mẫu giáo ghép tại điểm trường Nà Lốm; Lớp mẫu giáo nhỡ A, B tại trung tâm trường có số trẻ vượt so với quy định.

- Nhà trường còn 01 nhóm trẻ tại trung tâm trường chưa có phòng ngủ riêng cho trẻ.

- Nhà vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chưa được phân chia theo khu vực (nam, nữ). Điểm trường Hạ Thanh còn 2 phía là hàng rào bằng B40.

- Tính đến thời điểm tháng 10/2020: Nhà trường còn 5,2% trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân; trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi 6,3%; trẻ thừa cân 1,4%.

Phần II: ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

I. TIÊU CHUẨN 1: TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1:

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo.

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường có phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2025 được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường, cha mẹ học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường bằng hình thức công khai tại nhà

trường. Chỉ đạo thực hiện tốt việc giám sát chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường, có sự bổ sung điều chỉnh phù hợp với điều kiện của nhà trường.

2. Điểm yếu: Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác đinh điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá cơ bản nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường là: Năm 2020, nhà trường triển khai xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 phù hợp với mục tiêu của giáo dục mầm non và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Năm học 2020-2021 và các năm tiếp theo nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học trên cơ sở văn bản chỉ đạo về nhiệm vụ năm học của các cấp và tình tình thực tế của nhà trường. Thực hiện việc công khai phương hướng, chiến lược xây dựng, phát triển của nhà trường đăng tải trên cổng thông tin điện tử của nhà trường, phương tiện thông tin đại chúng của địa phương ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hội đồng trường xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc các hoạt động giám sát định kỳ, thường xuyên nhằm thực hiện các chỉ tiêu phát triển nhà trường.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí : Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác

Mức 1:

a) Được thành lập theo quy định;

b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;

c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.

1.Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Hội đồng trường và các hội đồng khác trong nhà trường được thành lập theo quy định và hoạt động theo Điều lệ Trường mầm non, kịp thời quyết định các mục tiêu, kế hoạch và phương hướng phát triển của nhà trường, điều chỉnh, giám sát thực hiện các phương hướng chiến lược từ đó góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

2. Điểm yếu: Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác đinh điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường là: Năm học 2022 – 2023, nhà trường tổ chức bầu và đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo công nhận Hội đồng trường nhiệm kỳ 2022 - 2027; hằng năm nếu có sự thay đổi về nhân sự, Hiệu trưởng lập văn bản đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo công nhận bổ sung Hội đồng trường theo quy định. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, hằng năm hiệu trưởng thành lập các hội đồng khác đúng quy trình, đủ thành phần; xây dựng kế hoạch hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, giám sát việc thực hiện các mục tiêu phát triển nhà trường trong từng học kỳ của năm học.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1:

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

b) Hoạt động theo quy định;

c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Trường có các tổ chức, đoàn thể như: Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn. Các tổ chức, đoàn thể làm tốt công tác tham mưu, tích cực phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động theo Điều lệ, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục của nhà trường. Trong 5 năm, 01 năm chi bộ được đánh giá xếp loại Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, các năm còn lại xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Điểm yếu: Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường là: Phát huy tinh thần tập trung, dân chủ của các tổ chức, cá nhân trong đơn vị trong công tác quản lí và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Tăng cường sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng; xây dựng quy chế hoạt động của các tổ chức, đoàn thể đảm bảo theo quy định; thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp giữa các tổ chức, đoàn thể với nhà trường để kịp thời điều chỉnh kế hoạch nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại đơn vị.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1:

a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;

b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;

c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;

b) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3:

a) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;

b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường có đủ số lượng cán bộ quản lý theo quy định. 100% cán bộ quản lý có trình độ đào tạo trên chuẩn và có năng lực quản lý, điều hành các hoạt động của nhà trường. Có các tổ chuyên môn, tổ văn phòng được tổ chức theo quy định của Điều lệ trường mầm non và đề xuất, thực hiện tốt các chuyên đề. Hằng năm các tổ chuyên môn, tổ văn phòng xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động có hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Định kỳ thực hiện tốt việc rà soát, đánh giá, điều chỉnh bổ sung các hoạt động phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường góp phần thúc đẩy hoạt động chuyên môn của các tổ; của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường.

2. Điểm yếu: Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm yếu của trường là không có.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường là: Trong các năm học tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục ra quyết định thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó đảm bảo cơ cấu theo quy định. Ban giám hiệu tăng cường quản lý, chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ văn phòng thực hiện các nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường. Chỉ đạo các tổ chuyên môn tiếp tục đề xuất các chuyên đề chuyên sâu nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho giáo viên trong về chuyên môn, đặc biệt là việc thực hiện phát triển Chương trình Giáo dục mầm non, tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với bối cảnh địa phương.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo

Mức 1:

a) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi; trong trường hợp số lượng trẻ trong mỗi nhóm, lớp không đủ 50% so với số trẻ tối đa quy định tại Điều lệ trường mầm non thì được tổ chức thành nhóm trẻ ghép hoặc lớp mẫu giáo ghép;

b) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học 02 buổi trên ngày;

c) Mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có không quá 02 (hai) trẻ cùng một dạng khuyết tật.

Mức 2:

Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo không vượt quá quy định và được phân chia theo độ tuổi.

Mức 3:

Nhà trường có không quá 20 (hai mươi) nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường có số lượng trẻ trong mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo đảm bảo theo quy định. Đa số các nhóm, lớp được phân chia theo độ tuổi và không năm nào vượt quá số lượng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo đảm bảo theo quy định của Điều lệ Trường mầm non. 100% các nhóm, lớp được học 2 buổi/ngày và ăn bán trú tại trường.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm yếu của trường là: Một số lớp mẫu giáo của nhà trường không được phân chia độ tuổi theo quy định, hiện nay vẫn còn 01 lớp mẫu giáo ghép 3+4+5 tuổi tại điểm trường Nà Lốm.

Số trẻ tối đa trong lớp vượt quá quy định cụ thể: Mẫu giáo bé Hạ Thanh 27 học sinh (quy định tối đa 25 học sinh); lớp mẫu giáo nhỡ A: 33 học sinh, lớp mẫu giáo nhỡ B: 32 học sinh.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đồng ý với kế hoạch cải tiến của nhà trường: Trong các năm học tiếp theo, nhà trường huy động tối đa số trẻ trong độ tuổi ra lớp, đặc biệt là trẻ từ 3-36 tháng tuổi; duy trì và tổ chức tốt các nhóm, lớp, đảm bảo số lượng trẻ/nhóm lớp theo quy định tại Điều lệ Trường mầm non. Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân trên địa bàn để huy động trẻ ra lớp và tăng tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần. Ban giám hiệu tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo ở rộng diện tích đất, xây thêm phòng phòng học ở trung tâm để chuyển học sinh mẫu giáo ở điểm trường Nà Lốm ra trung tâm học theo lớp đơn, dự kiến thời gian hoàn thành trong năm 2023.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

Mức 1:

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3:

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách, được lưu trữ đầy đủ theo quy định của Luật Lưu trữ. Hằng năm đã làm tốt công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Kết quả kiểm tra của các cấp, nhà trường không có vi phạm liên quan đến quản lý hành chính, tài chính, tài sản. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản đem lại hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng hoạt động quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ của trường. Nhà trường đã xây dựng được kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn lực tài chính hợp pháp nhằm xây dựng và phát triển nhà trường.

2. Điểm yếu: Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Không.

2. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường: Hằng năm nhà trường tiếp tục bổ sung, lưu trữ hệ thống các văn bản chỉ đạo về quản lý tài chính, tài sản để tạo điều kiện cho bộ phận kế toán nghiên cứu, tham mưu cho lãnh đạo đơn vị về công tác tài chính kế toán; thực hiện nghiêm túc việc lưu trữ hồ sơ, chứng từ đảm bảo đúng quy định, khoa học.

Kế toán nhà trường tham mưu cho Hiệu trưởng lập dự toán cần khảo sát nhu cầu đầu tư, mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất của đơn vị để lập dự toán sát với thực tế, đúng nguyên tắc để thực hiện bổ sung nâng cấp kịp thời. Kế toán nhà trường tích cực học hỏi trau dồi về chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo cho việc thực hiện thu, chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính, tài sản theo quy định của Nhà nước.

Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch để huy động các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với thực tế của nhà trường và điều kiện địa phương giai đoạn 2020 - 2025, và kế hoạch trung hạn từ 2-3 năm, kế hoạch ngắn hạn theo từng năm; chỉ đạo xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ nguồn ngân sách nhà nước cấp theo năm tài chính và nguồn đóng góp thỏa thuận giữa nhà trường với cha mẹ học sinh theo theo từng năm học.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường như sau: Nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên được nhà trường quan tâm chỉ đạo thực hiện đảm bảo kế hoạch và đạt hiệu quả. Phân công nhiệm vụ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hợp lý, phát huy được khả năng, sở trường của từng cá nhân trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bảo đảm các quyền theo quy định.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường: Ngay từ đầu mỗi năm học, Ban giám hiệu nhà trường đã chỉ đạo tổ, khối chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên và chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch tự học tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ. Hiệu trưởng ra quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phù hợp với vị trí việc làm, năng lực, sở trường của từng người. Chính quyền phối kết hợp với Công đoàn chăm lo đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động.

4. Những nội dung chưa rõ: Không .

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1:

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường như sau: Kế hoạch giáo dục của nhà trường bám sát Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và phù hợp với thực tế địa phương và nhà trường. Giáo viên triển khai thực hiện thống nhất giữa kế hoạch của nhà trường với kế hoạch giáo dục của các nhóm, lớp và phù hợp với điều kiện của từng nhóm, lớp. Việc kiểm tra, rà soát, đánh giá việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục được thực hiện thường xuyên nhằm điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường.

2. Điểm yếu: Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường: Ban giám hiệu tăng cường công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán về xây dựng Chương trình giáo dục nhà trường, bồi dưỡng giáo viên về lập kế hoạch giáo dục theo năm, tháng/chủ đề, tuần, ngày và triển khai thực hiện kế hoạch; xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá định kỳ và thực hiện kiểm tra đột xuất việc thực hiện kế hoạch giáo dục của giáo viên tại các nhóm, lớp. Kịp thời tư vấn, thúc đẩy nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch giáo dục của đội ngũ giáo viên trong năm học 2020-2021 và các năm học tiếp theo.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá các tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường như sau: Hằng năm cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy chế của nhà trường. Trong trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo xảy ra. Nhà trường có những biện pháp, cơ chế giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong trường góp phần đảm bảo việc thực hiện các hoạt động công khai, minh bạch và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường.

2. Điểm yếu: Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá không nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường: Trong năm học 2020 - 2021 và các năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm

túc Quy chế dân chủ trong nhà trường. Nêu cao tinh thần phê bình và tự phê bình của mỗi cá nhân trong xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển của nhà trường. Phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân, Hội đồng trường và nhân dân trên địa bàn xã trong việc giám sát thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho trẻ được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường xây dựng đầy đủ các phương án đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường theo quy định. Các phương án đó được phổ biến, hướng dẫn toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, thực hiện có hiệu quả. Có hòm thư góp ý để ở nơi thuận tiện để cho giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và các tổ chức, cá nhân

tham gia đóng góp ý kiến; có số điện thoại đường dây nóng để kịp thời tiếp nhận các thông tin phản ánh của người dân. Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực trong nhà trường, đảm bảo an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Không có trẻ bị kỳ thị, bạo lực và bị những hành vi vi phạm pháp luật khác trong nhà trường.

2. Điểm yếu: Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với việc xác định điểm yếu của nhà trường là không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá cơ bản nhất trí với kế hoạch cải tiến của nhà trường là: Hằng năm Ban giám hiệu của nhà trường đã chỉ đạo các bộ phận được phân công theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch và phổ biến rộng rãi các phương án như: Phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường nhằm đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em.

Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức ở địa phương như: Trạm y tế xã Thanh Nưa, Công an xã, Hội phụ nữ xã, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong việc thực hiện các phương án.

Năm 2022, nhà trường tiếp tục ký cam kết với Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Điện Biên thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể.

Nhà trường duy trì việc công khai, thông báo rộng rãi số điện thoại đường dây nóng của nhà trường tới phụ huynh và nhân dân trên địa bàn.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2

*** Đánh giá chung tiêu chuẩn 1**

- Điểm mạnh cơ bản của nhà trường

Nhà trường đã xây dựng phương hướng chiến lược và phát triển nhà trường và được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại trường; hằng năm có các giải pháp giám sát và định kì rà soát, bổ sung, điều chỉnh việc thực hiện phương hướng, chiến lược phát triển; có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ và cộng đồng.

Xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường và các hội đồng khác hoạt động nhằm góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, Chi bộ Đảng của trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nhiều năm liền được công nhận: "Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"; các đoàn thể trong nhà trường hoạt động theo quy định và có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

Nhà trường có hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức đảm bảo theo quy định, có kế hoạch hoạt động và đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường và đề xuất thực hiện các chuyên đề chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Nhà trường có 11 nhóm, lớp với 286 trẻ (04 nhóm với 76 trẻ; 07 lớp mẫu giáo với 210 trẻ). Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo đảm bảo quy định. 100% số trẻ được tổ chức ăn bán trú tại trường và học 2 buổi/ngày.

Nhà trường thực hiện tốt công tác quản lý tài chính theo quy định, lưu trữ hồ sơ đầy đủ, có kế hoạch chi tiêu nội bộ theo từng năm. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc chi tiêu tài chính từ khâu lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán công khai minh bạch, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kì tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành. Nhà trường ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường. Tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Nhà trường có các biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học luôn được nhà trường quan tâm, cụ thể: cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn; có phương án đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; trường được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Có hòm thư góp ý và các hình thức khác để tiếp

nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo tốt công tác an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

Không có hiện tượng kì thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

- Điểm yếu cơ bản của nhà trường: Nhà trường còn 01 lớp mẫu giáo ghép tại điểm trường Nà Lốm; Lớp mẫu giáo nhỡ A, B tại trung tâm trường có số trẻ vượt so với quy định.

- Kiến nghị đối với nhà trường: Trong thời gian tới nhà trường có kế hoạch bố trí sắp xếp các nhóm, lớp được phân chia theo độ tuổi đảm bảo theo quy định.

II. TIÊU CHUẨN 2: CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1:

a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;

b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;

c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;

b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh của nhà trường là: 3/3 cán bộ quản lý đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo, có chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục, có bằng trung cấp lý luận chính trị và nhiều năm liên tục công tác trong ngành giáo dục mầm non. Hằng năm cán bộ quản lý đều tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ và chính trị. Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng được đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng đạt từ mức khá trở lên, trong đó

hiệu trưởng liên tục đạt tốt và xuất sắc. Cán bộ quản lý có uy tín về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, chuyên môn, nghiệp vụ, có năng lực tổ chức, quản lý điều hành các hoạt động của nhà trường.

1. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường là: Không.

2. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: Trong năm 2020-2021 và các năm tiếp theo hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng tiếp tục tham gia học tập, bồi dưỡng kết hợp với tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, năng lực quản lý trường học đáp ứng chuẩn hiệu trưởng, yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non, hội nhập với khu vực và thế giới. Không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, chuyên môn nghiệp vụ là tấm gương sáng cho giáo viên, nhân viên trong trường noi theo.

4. Những nội dung chưa rõ: Không có.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

a) Có đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định;

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh của nhà trường: Nhà trường có đủ số lượng giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non. 100% giáo viên có trình độ đào tạo trên chuẩn. Hằng năm 95% giáo viên được đánh giá, xếp loại khá, tốt trở lên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Trong đó, các năm học có từ 30% trở lên giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp ở mức tốt. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường là: Hằng năm, Ban giám hiệu tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo giao đủ chỉ tiêu biên chế theo kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo đã được phê duyệt; chỉ đạo nghiêm túc việc đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm xác định đúng những hạn chế của từng cá nhân để có phương hướng, kế hoạch bồi dưỡng nhằm đáp ứng yêu cầu của chuẩn; chỉ đạo tổ, khối chuyên môn tăng cường bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp, cập nhật kiến thức mới cho đội ngũ thông qua các hoạt động sinh hoạt chuyên môn tổ, sinh hoạt chuyên môn trường nhằm duy trì và nâng cao tỷ lệ giáo viên xếp loại tốt theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

4. Những nội dung chưa rõ: Không có.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b)Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường có đủ số lượng nhân viên theo quy định; thực hiện phân công nhiệm vụ cho nhân viên, người lao động phù hợp với trình độ đào tạo, năng lực làm việc thực tế của mỗi cá nhân và điều kiện thực tế của trường. 100% nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Hằng năm, 100% nhân viên được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có nhân viên bị kỷ luật.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường là: Năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo Ban giám hiệu nhà trường tiếp tục tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo duy trì số lượng nhân viên hiện có. Tham mưu mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên y tế, kế toán, bảo vệ, nấu ăn. Hiệu trưởng thực hiện phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ đào tạo và năng lực làm việc thực tế của mỗi nhân viên. Ban giám hiệu tham mưu với Ủy ban nhân dân xã, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động phụ huynh học sinh tăng mức đóng góp để hợp đồng thêm người nấu ăn cho trẻ đảm bảo số lượng theo định mức trong năm học 2020-2021 và các năm học tiếp theo.

4. Những nội dung chưa rõ: Không có.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

*** Đánh giá chung tiêu chuẩn 2:**

- Điểm mạnh cơ bản của nhà trường

Nhà trường có hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn theo quy định; có thời gian công tác liên tục trong ngành Giáo dục mầm non, yêu nghề mến trẻ, tận tụy với công việc, có phẩm chất đạo đức tốt được giáo viên, nhân viên trong trường và nhân dân địa phương tín nhiệm; hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng được đánh giá xếp loại khá trở lên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non; được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định,...

Trường có đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo quy định; giáo viên yêu nghề, có kỹ năng nghề nghiệp, khả năng ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, nắm vững Chương trình Giáo dục mầm non, cụ thể: 100% giáo viên đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên trong đó loại tốt 31,8%; không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bị kỷ luật.

Nhân viên của trường có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm; được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực; hằng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn theo quy định.

- **Điểm yếu cơ bản của nhà trường:** Không.

- **Kiến nghị đối với nhà trường:** Tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được về chất lượng đội ngũ, trong thời gian tới nhà trường thực hiện tốt hơn nữa đổi mới sinh hoạt chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

III. TIÊU CHUẨN 3: CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên và sân vườn

Mức 1:

a) Diện tích khu đất xây dựng hoặc diện tích sàn xây dựng bình quân tối thiểu cho một trẻ đảm bảo theo quy định;

b) Có cổng, biển tên trường, tường hoặc hàng rào bao quanh; khuôn viên đảm bảo vệ sinh, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện và an toàn cho trẻ;

c) Có sân chơi, hiên chơi, hành lang của nhóm, lớp; sân chơi chung; sân chơi - cây xanh bố trí phù hợp với điều kiện của nhà trường, an toàn, đảm bảo cho tất cả trẻ được sử dụng.

Mức 2:

a) Diện tích xây dựng công trình và diện tích sân vườn đảm bảo theo quy định;

b) Khuôn viên có tường bao ngăn cách với bên ngoài; có sân chơi của nhóm, lớp; có nhiều cây xanh tạo bóng mát sân trường, thường xuyên được chăm

sóc, cắt tỉa đẹp; có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ và tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập;

c) Khu vực trẻ chơi có đủ thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo quy định; có rào chắn an toàn ngăn cách với ao, hồ (nếu có).

Mức 3:

Sân vườn có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và có bổ sung thiết bị đồ chơi ngoài Danh mục phù hợp với thực tế, đảm bảo an toàn cho trẻ.

1.Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh của nhà trường: Trường có đủ diện tích đất sử dụng và diện tích sàn xây dựng bình quân/trẻ đảm bảo theo quy định. Trường có đầy đủ cổng, biển tên trường, khuôn viên có tường xây bao quanh đảm bảo an toàn cho trẻ ở trung tâm và 2/2 điểm trường lẻ. Trung tâm và các điểm trường có bồn hoa, cây cảnh, cây xanh tạo bóng mát, có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, khám phá, học tập, có khu vui chơi với các thiết bị và đồ chơi ngoài trời đảm bảo theo quy định. Có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động với các thiết bị và đồ chơi phù hợp với trẻ mầm non.

1. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài không nhất trí với xác định điểm yếu của nhà trường là: Không có.

Đoàn cho rằng điểm yếu của trường là: Nhà trường còn điểm trường Hạ Thanh còn hai mặt làm hàng rào bao quanh bằng lưới thép B40.

2. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: Năm học 2020-2021 và các năm học tiếp theo nhà trường tiếp tục sử dụng có hiệu quả diện tích đất ở trung tâm và các điểm trường để thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; thường xuyên sửa chữa, bổ sung đồ dùng đồ chơi cho các khu vui chơi của trẻ; bảo quản, sử dụng có hiệu quả các thiết bị và đồ dùng đồ chơi ngoài trời hiện có. Thường xuyên có kế hoạch bổ sung và chăm sóc cắt tỉa bồn hoa, cây cảnh tạo cảnh quan môi trường xanh sạch đẹp, an toàn giúp trẻ có nhiều cơ hội học tập, trải nghiệm và khám phá.

Đoàn đề nghị nhà trường cần đưa ra giải pháp xây dựng tiếp hai mặt tường bao quanh ở điểm trường Hạ Thanh và dự kiến kinh phí xây dựng, nguồn lực, thời gian hoàn thành.

4. Những nội dung chưa rõ: Không có.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3

Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập

Mức 1:

a) Số phòng của các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tương ứng với số nhóm, lớp theo độ tuổi;

b) Có phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ (có thể dùng phòng sinh hoạt chung làm phòng ngủ đối với lớp mẫu giáo); có phòng để tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu tối thiểu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ;

c) Có hệ thống đèn, hệ thống quạt (ở nơi có điện); có tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.

Mức 2:

a) Phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ, phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng đảm bảo đạt chuẩn theo quy định;

b) Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định, được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng.

Mức 3:

Có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học và âm nhạc.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường có đủ phòng sinh hoạt chung đảm bảo về diện tích, 10/11 nhóm lớp có phòng ngủ riêng, có đủ phản, chiếu, chăn, gối, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Các nhóm lớp có hệ thống bóng điện, quạt điện đảm bảo cho hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Các phòng học đều có hệ thống tủ, kệ, giá để đồ dùng đồ chơi đảm bảo và được sắp xếp hợp lý, thuận tiện, an toàn khi sử dụng. Nhà trường có phòng riêng để tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động giáo dục nghệ thuật, cho trẻ làm quen với tin học và ngoại ngữ, có phòng giáo dục thể chất được trang trí đầy đủ các đồ dùng, đồ chơi giúp trẻ phát triển thể chất.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường: Còn 01 nhóm trẻ chưa có phòng ngủ riêng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: Trong năm học 2020-2021, nhà trường tham mưu với phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên cấp kinh phí từ ngân sách Nhà nước để xây 01 phòng ngủ còn thiếu cho nhóm nhà trẻ, dự kiến kinh phí khoảng 95 triệu đồng.

Hằng năm, nhà trường tiếp tục chỉ đạo giáo viên bảo quản, khai thác sử dụng có hiệu quả các phòng, lớp học, đồ dùng, đồ chơi hiện có. Duy trì các hoạt động cho trẻ làm quen với tin học, âm nhạc, làm quen với ngoại ngữ. Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng, bảo quản các thiết bị, đồ dùng, tại các khối phòng học, khối phòng chức năng để tham mưu với cấp trên bổ sung thiết bị cần thiết.

4. Những nội dung chưa rõ: Không có.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 3.3: Khối phòng hành chính - quản trị

Mức 1:

a) Có các loại phòng theo quy định;

b) Có trang thiết bị tối thiểu tại các phòng;

c) Khu để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bố trí hợp lý đảm bảo an toàn, trật tự.

Mức 2:

a) Đảm bảo diện tích theo quy định;

b) Khu để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có mái che đảm bảo an toàn, tiện lợi.

Mức 3:

Có đủ các phòng, đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh của nhà trường: Nhà trường có đủ các khối phòng hành chính - quản trị theo quy định: Hội trường, văn phòng trường; phòng hiệu trưởng; phòng phó hiệu trưởng; phòng hành chính-quản trị; phòng y tế; phòng bảo vệ; phòng dành cho nhân viên; khu vệ sinh, khu để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, có khu để xe cho khách và phụ huynh học sinh; các phòng đều đảm bảo diện tích theo quy định, có đủ đồ dùng, thiết bị tối thiểu và được thiết kế phù hợp, thuận tiện cho các hoạt động của nhà trường.

2. Điểm yếu:

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường: Nhà vệ sinh giáo viên chưa được phân chia 2 khu vực nam, nữ theo quy định.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: Trong năm học 2021-2022, nhà trường tham mưu với phòng Giáo dục và Đào tạo cấp kinh phí xây dựng thêm nhà vệ sinh dành cho giáo viên, cán bộ, nhân viên để phân chia thành 2 khu vực cho nam và nữ, dự kiến kinh phí khoảng 65 triệu đồng.

Trong các năm học tiếp theo nhà trường tiếp tục huy động các nguồn đóng góp xã hội hóa giáo dục để nâng cấp, tu sửa các hạng mục công trình và sử dụng có hiệu quả hệ thống phòng hành chính quản trị và thiết bị của khối phòng này nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường.

4. Những nội dung chưa rõ: Không có.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 3.4: Khối phòng tổ chức ăn

Mức 1:

a, Bếp ăn được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố;

b) Kho thực phẩm được phân chia thành khu vực để các loại thực phẩm riêng biệt, đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm;

c) Có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn.

Mức 2:

Bếp ăn đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường Mầm non.

Mức 3:

Bếp ăn đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường Mầm non.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh của nhà trường: Nhà trường có bếp ăn được xây dựng bán kiên cố, đủ diện tích và hoạt động theo quy trình một chiều, có kho để dự trữ thực phẩm được phân chia theo từng khu vực để thực phẩm riêng biệt. Nhà bếp thông thoáng, đủ ánh sáng, có tủ lạnh để lưu mẫu thức ăn, đủ dụng cụ, đồ dùng phục vụ cho trẻ ăn bán trú tại trường, có đủ đồ dùng để làm vệ sinh và khử trùng. Trung tâm và các điểm trường lẻ có đủ nước sạch phục

vụ cho sinh hoạt hằng ngày. Hệ thống xử lý rác thải, nước thải hợp vệ sinh. Bếp ăn đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: Trong năm học 2021-2022, nhà trường tham mưu với phòng Giáo dục và Đào tạo cấp kinh phí xây dựng bếp ăn kiên cố, dự kiến kinh phí khoảng 200 triệu đồng. Hằng năm, nhà trường tiếp tục có kế hoạch bảo quản, sử dụng cơ sở vật chất, các đồ dùng, thiết bị nhà bếp một cách hiệu quả; thường xuyên rà soát, tu sửa, thay thế và bổ sung thêm đồ dùng dụng cụ nhà bếp hiện đại, đảm bảo mục đích sử dụng trong công tác cho trẻ ăn bán trú tại trường đạt hiệu quả. Tiếp tục ký hợp đồng với công ty nước Thành phố Điện Biên Phủ để cung cấp nước sạch phục vụ cho sinh hoạt của trẻ; hợp đồng người thu gom xử lý rác thải hàng ngày. Tiếp tục thực hiện lưu mẫu thức ăn, công khai thực đơn, công khai thu chi theo quy định.

4. Những nội dung chưa rõ: Không có.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

Mức 1:

a) Có các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục;

b) Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định phải đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với;

c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;

c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định được khai thác và sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh của nhà trường: Nhà trường có đủ các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu cho 11/11 nhóm, lớp theo quy định. Hằng năm bổ sung đồ dùng, đồ chơi để phục vụ học tập và vui chơi cho trẻ dưới nhiều hình thức: Giáo viên tự làm đồ dùng đồ chơi tự tạo theo từng chủ đề, kết hợp cùng phụ huynh cùng làm thêm đồ dùng, đồ chơi bảo đảm tính giáo dục, bền đẹp, an toàn, kích thước phù hợp với trẻ. 100% các máy tính được kết nối Internet phục vụ cho hoạt động quản lý và giáo dục trẻ em.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: Hằng năm, nhà trường tiếp tục xây dựng Quy chế sử dụng tài sản công; chỉ đạo giáo viên bảo quản, sử dụng hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học hiện có; duy trì phong trào tự làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ trong đội ngũ giáo viên và phụ huynh học sinh. Tăng cường học liệu và hướng dẫn trẻ mẫu giáo tự làm đồ chơi thông qua các hoạt động giáo dục. Phân công đồng chí Vũ Thị Thúy- Phó hiệu trưởng phụ trách về cơ sở vật chất phụ trách tham mưu với Phòng giáo dục và đào tạo cấp bổ sung, sửa chữa thay thế và cấp kinh phí mua đồ dùng, đồ chơi đảm bảo đủ số lượng phục vụ cho hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của 11/11 nhóm, lớp đảm bảo quy định.

4. Những nội dung chưa rõ: Không có.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 3.6: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1:

a) Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo không ô nhiễm môi trường; phòng vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho trẻ khuyết tật;

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và trẻ;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cung cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý

chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh của nhà trường: 11/11 nhóm lớp trong nhà trường đều có nhà vệ sinh, đảm bảo đầy đủ thiết bị, thuận tiện cho trẻ sử dụng. Có khu vệ sinh riêng dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ diện tích. Có hệ thống thoát nước được lắp đặt đảm bảo vệ sinh không ô nhiễm môi trường, có nguồn nước sạch đảm bảo đủ nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và trẻ. Có hệ thống thu gom rác và xử lý chất thải hàng ngày, không để rác thải, nước thải tồn đọng gây ô nhiễm môi trường, đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường: Nhà vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên chưa có khu riêng cho nam và nữ.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: Trong năm học 2021-2022, nhà trường tham mưu với phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên cấp kinh phí xây dựng thêm nhà vệ sinh dành cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên để phân chia thành 2 khu vực cho nam và nữ, dự kiến kinh phí khoảng 65 triệu đồng.

Nhà trường tiếp tục thực hiện bảo quản, tu sửa, sử dụng hiệu quả hệ thống phòng và thiết bị vệ sinh. Tham mưu với các cơ quan liên quan ở địa phương trong việc thu gom và xử lý rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường. Hiệu trưởng ký hợp đồng mua bán nước với cơ sở đủ điều kiện cung cấp nước ăn uống và nước sinh hoạt; thường xuyên kiểm tra hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh, không gây ô nhiễm môi trường theo quy định chung.

4. Những nội dung chưa rõ: Không có.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

*** Đánh giá chung tiêu chuẩn 3**

- Điểm mạnh cơ bản của nhà trường

Nhà trường có diện tích, khuôn viên và các công trình đảm bảo theo quy định của Điều lệ Trường mầm non cụ thể: Có tổng diện tích đất sử dụng của nhà trường là 4.285$m^{2,}$ diện tích bình quân trên trẻ là 15m^2/trẻ, các công trình của nhà trường được xây dựng kiên cố và bán kiên cố; có biển tên trường, khuôn viên có tường bao quanh; có hệ thống cống rãnh hợp vệ sinh; sân chơi được quy hoạch, thiết kế phù hợp, có cây xanh và được cắt tỉa đẹp, có vườn cây cho trẻ chăm sóc, khám phá, có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có

đủ thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non; sân chơi đảm bảo an toàn và có đồ chơi ngoài trời theo quy định.

Có phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ trang trí phù hợp, có đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho cô và trẻ; khối phòng hành chính quản trị có đủ các phòng theo quy định; có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học và âm nhạc.

Bếp ăn của trường được sắp xếp theo quy trình bếp một chiều, có đầy đủ đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú; đảm bảo quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nhà trường có đồ dùng, đồ chơi theo danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non; các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi ngoài danh mục quy định đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ và sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; nhà trường thường xuyên tiến hành kiểm tra, kiểm kê tài sản hàng năm và lập kế hoạch sửa chữa, mua sắm phù hợp.

- Điểm yếu cơ bản của nhà trường: Nhà trường còn 01 nhóm trẻ tại trung tâm trường chưa có phòng ngủ riêng cho trẻ. Nhà vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chưa được phân chia theo khu vực (nam, nữ). Điểm trường Hạ Thanh còn 02 mặt là hàng rào bằng B40.

- Kiến nghị đối với nhà trường: Tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong thời gian tới: xây dựng tường bao, làm mái che khu phát triển vận động, bổ sung đồ chơi ngoài trời điểm trường Hạ Thanh; có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp công trình vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại trung tâm trường và khu vệ sinh cho trẻ tại điểm trường Nà Lốm; sắp xếp phòng ngủ cho nhóm trẻ tại trung tâm trường.

IV. TIÊU CHUẨN 4: QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

1. Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ

Mức 1:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ trẻ.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh nhà trường là: Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ trẻ em của các nhóm/lớp, của trường. Ban đại diện cha mẹ trẻ em được thành lập và hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ, quyền hạn quy định. Ban đại diện cha mẹ trẻ em có kế hoạch hoạt động cụ thể theo năm học và tổ chức thực hiện theo đúng tiến độ kế hoạch đề ra. Phối kết hợp chặt chẽ, có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ và hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; tuyên truyền, hướng dẫn, chủ trương chính sách về giáo dục tới các bậc phụ huynh. Phối hợp hiệu quả với nhà trường trong việc tôn tạo, tu sửa cảnh quan môi trường, trong công tác xã hội hóa giáo dục góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Điểm yếu:

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường là: Hằng năm, nhà trường tiếp tục kiện toàn và duy trì Ban đại diện cha mẹ trẻ em của trường, của mỗi lớp vào mỗi năm học và duy trì tốt hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Nhà trường tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ ở nhà. Chỉ đạo giáo viên tăng cường trao đổi thông tin với phụ huynh để có những biện pháp phối hợp chăm sóc, giáo dục trẻ theo khoa học. Ban đại diện cha mẹ trẻ em của trường tuyên truyền, vận động cha mẹ trẻ em tăng mức đóng góp tiền ăn bán trú cho trẻ ở trường nhằm nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ ở trường đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị của các độ tuổi trong năm học 2020-2021.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Mức 3.

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục, về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh nhà trường là: Nhà trường phối hợp với các trường trên địa bàn tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Nhà trường huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định. Mọi hoạt động của nhà trường luôn có sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể và cá nhân trên địa bàn nên đạt hiệu quả cao, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương tạo điều kiện từng bước thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường theo năm học, giai đoạn. Phối hợp tốt với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức tốt hơn nữa các hoạt động lễ hội, sự kiện, phù hợp với truyền thống của địa phương.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Mức 3.

*** Đánh giá chung về Tiêu chuẩn 4**

- Điểm mạnh cơ bản của nhà trường:

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường. Các lớp có Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhóm, lớp và hoạt động theo đúng Điều lệ; công tác tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ luôn được nhà trường chú trọng và thông qua nhiều hình thức: các cuộc họp phụ huynh học sinh, trao đổi trực tiếp, pa nô áp phích, góc tuyên truyền của các lớp. Giáo viên phụ trách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo thường xuyên trao đổi thông tin của trẻ trong ngày về tình hình ăn, ngủ và các hoạt động khác với cha mẹ học sinh; nhà trường làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, có nhiều hình thức phối hợp đối với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân ở địa phương để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn cho trẻ.

Nhà trường tạo điều kiện để trẻ được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội ở địa phương, góp phần giáo dục nhận thức cho trẻ về bản sắc văn hóa dân tộc, các hoạt động giáo dục trong nhà trường gắn liền với đặc thù văn hóa địa phương, trẻ được học và chơi các trò chơi dân gian, hát các bài hát dân ca của các dân tộc trên địa bàn.

Nhà trường đã làm tốt công tác huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân đúng quy định: Từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021 nhà trường đã huy động được các nguồn xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân trên 756 triệu đồng và trên 2000 ngày công để tu sửa cơ sở vật chất, xây dựng phòng học (điểm trường Hạ Thanh); phòng chức năng; hỗ trợ sách, đồ chơi ngoài trời, quần áo cho trẻ; làm khu trải nghiệm cho trẻ hoạt động; xây dựng cảnh quan, môi trường trong và ngoài lớp học.

- Điểm yếu cơ bản của nhà trường: Không.

- Kiến nghị đối với nhà trường: Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền duy trì số lượng học sinh ra lớp; tăng cường các giải pháp để giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân; tiếp tục làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

V. HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ

Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Mức 1:

a) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch;

b) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, với điều kiện nhà trường;

c) Định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

Mức 2:

a) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo chất lượng;

b) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với văn hóa địa phương, đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ.

Mức 3:

a) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương;

b) Hằng năm, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường, từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh nhà trường là: Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch và đảm bảo chất lượng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và nhu cầu, hứng thú của trẻ. Nhà trường phát triển chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp theo quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, phù hợp với nhu cầu và khả năng nhận thức của trẻ. Định kỳ nhà trường tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non, đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên, chất lượng trẻ để có kế hoạch điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường là: Nhà trường tiếp tục đánh giá nghiêm túc việc phát triển chương trình giáo dục, xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non hằng năm. Chỉ đạo, tư vấn, kiểm tra, rà soát hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch lựa chọn các nội dung giáo dục phù hợp với đối tượng trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Tham khảo chương trình giáo dục của các đơn vị bạn và tham khảo chương trình giáo dục của một số nước trong khu vực và trên thế giới để xây dựng chương trình giáo dục nhà trường trong năm học 2020-2021.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Mức 3.

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Mức 1:

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường;

b) Tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm;

c) Tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế.

Mức 2:

Tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện thực tế.

Mức 3:

Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm" chơi mà học, học bằng chơi".

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh nhà trường là: Nhà trường đã vận dụng linh hoạt các phương pháp tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ và đảm bảo phù hợp với các mục tiêu, nội dung giáo dục nhà trường đã xây dựng. Cảnh quan môi trường được xây dựng đa dạng với các khu vực cho trẻ trải nghiệm, vui chơi, học tập. Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học đảm bảo theo chuyên đề giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường là: Không

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường là: Tiếp tục thực hiện nghiêm túc kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên về việc lựa chọn, vận dụng các phương pháp, hình thức giáo dục trẻ theo hướng "lấy trẻ làm trung tâm" thông qua hình thức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Chỉ đạo xây dựng môi trường giáo dục tạo nhiều cơ hội cho

trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm, thực hành phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

Mức 1:

a) Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ;

b) 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định;

c) Ít nhất 80% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng các biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ được cải thiện so với đầu năm học.

Mức 2:

a) Nhà trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần cho trẻ;

b) Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định.

c) 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Mức 3: *Có ít nhất 95% trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường.*

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất rí với điểm mạnh của nhà trường là: Nhà trường làm tốt công tác phối hợp với Trạm y tế xã tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ, 100% trẻ được khám sức khỏe theo chuyên khoa, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định. Xây dựng chế độ dinh dưỡng của trẻ em phù hợp với độ tuổi, được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng và phù hợp với tình hình thực tế địa phương. 100% trẻ suy dinh dưỡng được nhà trường quan tâm can thiệp bằng những biện pháp phù hợp như thường xuyên thay đổi khẩu phần ăn cho trẻ, có chế độ dinh dưỡng hợp lý với từng trẻ, có kế hoạch luyện tập phù hợp. Hằng năm, tình trạng suy dinh dưỡng của trẻ được cải thiện so với đầu năm học.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: Nhà trường phối hợp với Trạm y tế xã để khám sức khoẻ định kỳ cho trẻ 2 lần/năm học; thường xuyên, kiểm tra, đôn đốc và phối hợp với phụ huynh nâng cao tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về chiều cao và cân nặng. Tích cực xây dựng môi trường giáo dục, rèn luyện thể chất, tạo điều kiện cho trẻ thực hiện được thực hành, luyện tập các vận động cơ bản, phối hợp các giác quan, rèn luyện các kỹ năng vận động khéo léo phù hợp với độ tuổi. Quan tâm chú trọng rèn cho trẻ nhà trẻ một số kỹ năng lao động, vệ sinh tự phục vụ phù hợp độ tuổi.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục

Mức 1:

a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 85% đối với trẻ 5 tuổi, 80% đối với trẻ dưới 5 tuổi;

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 85%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 80% ;

c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập, trẻ có hoàn cảnh khó khăn được nhà trường quan tâm giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

Mức 2:

a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 95% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi;

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 95%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90%;

c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến độ đạt ít nhất 80%

Mức 3:

a) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 97%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 95%;

b) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến độ đạt ít nhất 85%.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm mạnh của nhà trường là: Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi đi học chuyên cần khá cao (đạt 90% trở lên), tỷ lệ trẻ 5 tuổi đi học chuyên cần đạt 95% trở lên. 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình Giáo dục mầm non.

2. Điểm yếu:

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với điểm yếu của nhà trường là: Không.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài nhất trí với Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: Năm học 2020-2021 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục huy động trẻ ra lớp đảm bảo chỉ tiêu Ủy ban nhân dân huyện giao, tiếp tục duy trì sĩ số nâng cao tỷ lệ trẻ chuyên cần, duy trì tỷ lệ trẻ hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non. Làm tốt công tác tuyên truyền duy trì tỷ lệ chuyên cần của trẻ ở các thời điểm trước và sau tết nguyên đán, khi nhiệt độ xuống thấp và thời tiết giao mùa.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí:Đạt Mức 3.

*** Đánh giá chung về tiêu chuẩn 5**

- Điểm mạnh cơ bản của trường: Nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục mầm non và xây dựng kế hoạch phát triển Chương trình phù hợp quy định về chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo, với điều kiện thực tế của nhà trường, đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ.

Nhà trường thực hiện linh hoạt các phương pháp giáo dục, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường; tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, học tập. Hằng năm tổng kết, đánh giá thực hiện Chương trình giáo dục của nhà trường, từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Nhà trường tổ chức môi trường trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm "chơi mà học, học bằng chơi".

Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe: Nhà trường phối hợp với y tế xã tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe định kì cho trẻ; 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng

trưởng theo quy định. 100% trẻ suy dinh dưỡng được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Nhà trường đã tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ qua giờ đón, trả trẻ, qua họp phụ huynh; qua hình ảnh tuyên truyền…Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định.

Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ: Tỷ lệ chuyên cần của trường hằng năm đạt 97% đối với trẻ 5 tuổi; 95% đối với trẻ dưới 5 tuổi. Hằng năm tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về chiều cao và cân nặng đạt 95% trở lên. Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non đạt 100%.

- Điểm yếu cơ bản của trường: Tính đến thời điểm tháng 10/2020: Nhà trường còn 5,2% trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân; trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi 6,3%; trẻ thừa cân 1,4%.

- Kiến nghị đối với trường: Thực hiện linh hoạt Chương trình Giáo dục mầm non trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, phát huy có hiệu quả môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng và hứng thú của trẻ.

PHẦN III: KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Trường Mầm non xã Thanh Nưa đã nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương, sự chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên. Cùng với sự nỗ lực cố gắng và phấn đấu không ngừng của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, Trường Mầm non xã Thanh Nưa đã đạt được những kết quả, thành công tốt đẹp. Công tác quản lý, chỉ đạo của nhà trường ngày càng được nâng lên, các đoàn thể trong nhà trường đã đi vào nề nếp, các hoạt động, phong trào thi đua phát triển mạnh mẽ. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường luôn yêu nghề, mến trẻ, yên tâm công tác, có ý thức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực của bản thân. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh, của phụ huynh trong toàn trường. Cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ được đầu tư, nâng cấp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, khẳng định vị thế và uy tín từng bước đưa nhà trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia.

Trường đã thực hiện công tác tự đánh giá một cách khoa học, khách quan, trung thực theo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả chăm sóc giáo dục trẻ chính là những tiêu chuẩn phản ánh chính xác, khách quan, trung thực nhất về chất lượng giáo dục trẻ.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, nhà trường vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định. Trên cơ sở đó, nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng bổ sung, điều chỉnh một cách phù hợp nhằm khắc phục hạn chế, tồn tại, đồng thời phát huy các thành tích đã đạt được, từng bước hoàn thiện các tiêu chí xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Đối chiếu kết quả hoạt động giáo dục của nhà trường đã đạt được so với các mức và tiêu chuẩn quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, kết quả đạt được cụ thể như sau:

Mức 1:

Tổng số tiêu chí: 25 tiêu chí.

Tổng số các tiêu chí đạt được: 25 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%.

Mức 2:

Tổng số tiêu chí: 25 tiêu chí.

Tổng số các tiêu chí đạt được: 25 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%.

Mức 3:

Tổng số tiêu chí: 19 tiêu chí.

Tổng số các tiêu chí đạt được: 19 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%.

Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khảo sát chính thức của Đoàn đánh giá ngoài, đối chiếu với các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Trường Mầm non xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên đủ điều kiện đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Quyết định công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng cấp độ 3 và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2./.

Điện Biên, ngày 19 tháng 11 năm 2020

TRƯỞNG ĐOÀN

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH ĐIỆN BIÊN

PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GDĐT

Lò Thị Thời